TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀ TRUNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2024/HS-ST
Ngày: 14-3-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG - TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tiến Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tống Đ Như.

Ông Nguyễn Ngọc Khuê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Minh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Doãn Thị Luyến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Trương Văn T, sinh ngày 30/3/1986 tại huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Thanh T và bà Trương Thị C; Tiền sự, tiền án: Không; Bị tạm giữ từ ngày 03/11/2023, đến ngày 12/11/2023 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn V, xã V, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Anh Cao Ngọc Đ, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Căn A chung cư T, phường H, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Tiểu khu X, thị trấn T, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá. Vắng mặt.

4. Anh Vũ Ngọc K, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn S, xã N, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá. Vắng mặt.

5. Anh Trương Ngọc T, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/11/2023, thực hiện kế hoạch tuần tra kiểm soát số 70/KH-GTTT ngày 30/10/2023 của Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông tại đường liên xã Hà Bình - Hà Tân, tổ công tác đội Cảnh sát giao thông - trật tự Công an huyện Hà Trung gồm các đồng chí Cao Ngọc Đ là tổ trưởng, tổ viên gồm các đồng chí Nguyễn Ngọc S, Vũ Ngọc K, Nguyễn Văn D. Khoảng 09 giờ cùng ngày, khi tổ công tác đang kiểm tra trật tự an toàn giao thông thì Trương Văn T điều khiển xe mô tô Honda wave RXS màu trắng, BKS 36F1 - 079.83 đi tới, đồng chí Đ ra tín hiệu còi kết hợp gậy yêu cầu T dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện T thiếu giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, có gương chiếu hậu bên trái nhưng không có tác dụng nên đồng chí D trong tổ công tác yêu cầu T đưa xe vào vị trí để lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính, T nói với đồng chí D là không có tiền nộp phạt và xin không xử lý hành chính nhưng không được. Do bực tức nên đã nói: *"Tau không có tiền"*, đồng thời dùng tay đấm liên tiếp vào mặt, vào cổ đồng chí D nhằm ngăn cản không cho đồng chí D lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính. Tổ công tác cùng người dân đã khống chế T đưa về trụ sở Công an xã Hà Bình để làm việc.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đồng chí Nguyễn Văn D, hồi 10 giờ 40 phút, ngày 03/11/2023 tại Bệnh viện ACA thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa:

- Vùng hàm mặt phải sưng tấy, ấn đau.

- Một vết thương xây xước da kích thước (0,1x2,2) cm góc hàm phải.

- Khám bên trong không phát hiện gãy răng và gãy khung xương hàm phải.

- Kết quả chụp X-Quang xương sọ: Bình thường.

Ngày 24/11/2023 Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thanh Hóa có kết luận giám định số 1977/KLTTCT-PYTH về việc giám định tỷ lệ tổn hại phần trăm sức khỏe của đồng chí Nguyễn Văn D tại thời điểm giám đinh là 0%.

Tại bản Kết luận kết luận giám định số 45089/KL-KTHS ngày 14/12/2023 về hình ảnh đối với dữ liệu camera hành trình của xe ô tô BKS 36H - 057.08 ghi lại diễn biến sự việc kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 02 tiệp video của 01 USB gửi giám định.

* Vật chứng vụ án:

Đối với chiếc xe mô tô Honda wave RXS màu trắng, BKS 36F1 - 079.83 cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký và giấy phép lái xe hạng A1 quá trình điều tra xác định của Trương Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã bàn giao phương tiện cùng toàn bộ giấy tờ xe cho Đội cảnh sát giao thông, Công an huyện Hà Trung để xử phạt vi phạm hành chính.

Bản cáo trạng số: 10/CT-VKSHT ngày 18/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố Trương Văn T về tội "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn T phạm tội "Chống người thi hành công vụ".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn T với mức án từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 6 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trương Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, và không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện Hà Trung, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

[2.1] Khoảng 09 giờ ngày 03/11/2023, Đội Cảnh sát giao thông, Công an huyện Hà Trung làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trật tự an toàn giao thông tại đường liên xã thuộc thôn Đông Trung, xã Hà Bình, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa thì phát hiện Trương Văn T tham gia giao thông không có giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc và có gương chiếu hậu bên trái nhưng không có tác dụng nên tổ công tác yêu cầu T đưa xe vào vị trí để lập biên bản xử lý vi phạm hành chính, T không chấp hành và dùng tay đánh vào vùng mặt, vùng cổ đồng chí Nguyễn Văn D nhằm ngăn cản không cho đồng chí D làm nhiệm vụ.

[2.2] Lời khai của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Trương Văn T đủ yếu tố cấu thành tội "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi và hậu quả: Hành vi phạm tội của bị cáo Trương Văn T hết sức manh động, táo bạo, quyết liệt và nguy hiểm cho xã hội, có tính chất ít nghiêm trọng, xâm phạm đến hoạt động công vụ của các cán bộ Công an đang làm nhiệm vụ bảo vệ trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng đến tính nghiêm minh của pháp luật. Bị cáo nhận thức được việc chống người thi hành công vụ là vi phạm pháp luật nhưng với thái độ coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố tình thực hiện, hậu quả làm cho các chiến sĩ Công an không hoàn thành tốt được công việc của nhà

nước; không những thế, còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, thiếu tin tưởng vào các cơ quan chức năng làm nhiệm vụ bảo đảm an ninh - trật tự. Vì vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm minh đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Trương Văn T là người có nhân thân tốt, không có tiền sự, tiền án; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo; Bố đẻ bị cáo tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được tặng thưởng nhiều huân, huy chương các loại; thuộc đối tượng trực tiếp bị nhiễm chất độc hoá học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh Việt Nam, hiện đang được hưởng trợ cấp hàng tháng quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Do bị cáo Trương Văn T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và hậu quả, nhân thân của bị cáo, khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời cũng phù hợp với Điều 65 của Bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng: 01 chiếc xe mô tô Honda wave RXS màu trắng, BKS 36F1 - 079.83 và 01 giấy chứng nhận đăng ký và giấy phép lái xe hạng A1 của Trương Văn T, Cơ quan điều tra đã bàn giao cho Đội cảnh sát giao thông, Công an huyện Hà Trung để xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét

[7] Về án phí: Bị cáo Trương Văn T là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trương Văn T được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào: Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 6 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội; Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn T phạm tội "Chống người thi hành công vụ".

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn T 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/3/2024).

Giao bị cáo Trương Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Lộc S, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Án phí: Bị cáo Trương Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại khoản 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND H.Hà Trung;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQĐT CA H.Hà Trung;
- CQTHAHS CA H.Hà Trung;
- UBND xã Lộc S, H.Hậu Lộc;
- Chi cục THADS H.Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Tiến Thịnh